

Bản án số: 69/2024/HS-ST

Ngày: 29/02/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quang Khải
2. Ông Lò Văn Sung

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Đoàn – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Phạm Duy Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 75/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Quàng Văn L, tên gọi khác: Không; sinh năm 1975 tại Điện Biên;

Nơi cư trú: Bản H, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: không; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Quàng Văn A và bà Quàng Thị M (đều đã chết); Bị cáo có vợ là Quàng Thị H và 04 con. Tiền án: không; tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 27/11/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xử phạt 30 tháng tù về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy; Ngày 15/01/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Bị cáo đã chấp hành xong các bản án trên và đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 15/12/2023, sau đó bị tạm giam cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 07 giờ 45 phút ngày 15/12/2023, khi Quàng Văn L đang ngồi ở bàn uống nước của nhà mình thuộc bản Hạ, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác công an huyện Đ phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tại túi quần bên phải của L đang mặc 03 gói nilon màu trắng, bên trong chứa tổng cộng 0,35 gam Heroine và 01 gói nilon màu hồng, bên trong chứa 05 viên Methamphetamine có tổng khối lượng 0,44 gam. Bị cáo khai nhận số ma túy trên có được là do vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày

14/12/2023 bị cáo đi bộ từ nhà đến khu vực bờ mương thuộc bản N, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên mua của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ với giá 100.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo. Bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân.

Bản cáo trạng số: 22/CT-VKSĐB ngày 30/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Quảng Văn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Quảng Văn L với mức hình phạt từ 20 tháng đến 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số vật chứng thu giữ của bị cáo gồm: 0,35 gam Heroine đã dùng phục vụ giám định còn lại 0,2 gam và 0,44 gam Methamphetamine đã dùng phục vụ giám định còn lại 0,4 gam; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái với pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Hồi 07 giờ 45 phút ngày 15/12/2023, tại bàn uống nước của nhà mình thuộc bản H, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên Quảng Văn L đã tàng trữ trái phép 0,44 gam Methamphetamine và 0,35 gam Heroine với mục đích để sử dụng. H1 và M1 đều là chất ma túy được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự, theo quy định tại điều 4 nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự thì tổng khối lượng hai chất ma túy thu giữ của bị cáo là 0,79 gam tương đương khối lượng ma túy quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, hành vi tàng trữ 02 chất ma túy nêu trên của bị cáo thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi của L đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo phạm tội xuất phát từ động cơ nghiện chất ma túy, coi thường pháp luật; Mục đích hành vi của bị cáo là nhằm thỏa mãn ham muốn cá nhân.

Hành vi trên của bị cáo đã được chứng minh tại các biên bản: bắt người phạm tội quả tang; niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng, tại kết luận giám định, các lời

khai của bị cáo, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử thấy đủ căn cứ xác định bị cáo Quảng Văn L có tội, bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố.

[2] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi trên của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội có tính chất nghiêm trọng, làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an và an toàn xã hội trên địa bàn. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân của bị cáo; Xét cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, đủ sức răn đe đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp cần chấp nhận.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là đối tượng có thu nhập thấp, hoàn cảnh kinh tế khó khăn và không có tài sản gì có giá trị lớn tại địa phương nơi sinh sống, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án: Hội đồng xét xử thấy vật chứng thu giữ của bị cáo gồm 0,35 gam Heroine đã sử dụng phục vụ công tác giám định hoàn lại 0,2 gam và 0,44 gam Methamphetamine đã sử dụng phục vụ công tác giám định hoàn lại 0,4 gam là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về vấn đề có liên quan khác: Bị cáo khai mua ma túy của người không biết tên, địa chỉ, qua điều tra không đủ cơ sở xác định làm rõ. Do vậy, Hội đồng xét xử không đề cập xử lý đối với người này.

[7] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện Đ; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình

sự, cho nên các hành vi, quyết định tố tụng của những người này đều đảm bảo tính hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 47, Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 điều 136, khoản 1 điều 331, khoản 1 điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Điều 4 nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Quàng Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Quàng Văn L 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (Ngày 15/12/2023).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của Quàng Văn L gồm: 0,35 gam Heroine đã sử dụng phục vụ công tác giám định hoàn lại 0,2 gam và 0,44 gam Methamphetamine đã sử dụng phục vụ công tác giám định hoàn lại 0,4 gam; *(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/02/2024 giữa Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên).*

4. Bị cáo phải chịu 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/02/2024).

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát huyện ĐB;
- Viện kiểm sát tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện ĐB;
- Chi cục Thi hành án DSHĐB;
- Toà án tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ CAHĐB;
- Sở tư pháp tỉnh ĐB;
- Bị cáo;
- Lưu HSA; Hồ sơ THA hình sự;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Ngọc